

Số: **58** /KH-UBND

Hà Tiên, ngày **16** tháng **3** năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hà Tiên năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2023.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố gắn với việc triển khai các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số năm 2023.

- Phối hợp tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức cơ bản về Chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và an toàn thông tin; triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai, phát triển các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ thành phố đến phường-xã, phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới xây dựng Chính quyền số, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố phục vụ xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính (TTHC) trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển chính quyền số

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; duy trì Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 80% - 90% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng CNTT và an toàn thông tin; tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- 90% - 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ số của Chính quyền số thành phố cung cấp; Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo sự đồng thuận cao nhất trong nhân dân.

- 80% - 90% người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh được xác thực định danh điện tử thông suốt hợp nhất với hệ thống tỉnh.

- 50% - 60% hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến.

- 85% - 90% hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước thành phố và 60% - 65% phường-xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết thành phố đạt 20% - 25%, phường-xã đạt 15% - 20%.

b) Phát triển kinh tế số

- Phần đầu tỷ trọng kinh tế số đạt 10% - 15% GDP.

- Phần đầu tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7% - 9%.

- 40% - 45% dân số trưởng thành tham gia mua sắm trực tuyến.

- Phần đầu 60% - 65% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.

- Năng suất lao động tăng từ 7% - 9%.

- 80% - 85% sản phẩm OCOP có mặt sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố.

- 70% - 75% các trường học, cơ sở giáo dục và 50% - 55% các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn thành phố triển khai nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

c) Phát triển xã hội số

- 50% - 55% hộ gia đình có địa chỉ số.
- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 60% - 65%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt từ 90% - 95%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt từ 80%-85%.
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt từ 90% - 95%.

d) Bảo đảm an toàn thông tin

- 100% Hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong quý II/2023.

- Phối hợp triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trong quý III/2023.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Xây dựng Kế hoạch Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023 trên địa bàn thành phố với các nội dung chủ yếu:

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023 theo chủ đề do Tỉnh phát động.

- Phối hợp các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023 trên địa bàn thành phố tập trung vào việc phát động các sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân, doanh nghiệp; các mô hình triển khai nhằm thúc đẩy, quảng bá cho người dân tăng cường sử dụng các sản phẩm, dịch vụ số; thúc đẩy phổ cập kỹ năng số làm cho người dân được thụ hưởng các kết quả do Chuyển đổi số mang lại.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức các cấp tham gia vào các kênh truyền thông Chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về

Chuyển đổi số phục vụ công tác tham mưu triển khai Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Thể chế số

- Tiếp tục triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, văn bản quy định, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hướng dẫn thi hành để triển khai Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố (văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hướng dẫn; quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật; quy định; quy chế,..)

- Phối hợp xây dựng các chính sách thúc đẩy hoạt động Chuyển đổi số (tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu hằng năm cho chuyển đổi số; chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số; chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số).

- Phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai đánh giá, công bố xếp hạng mức độ Chuyển đổi số đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố trên hệ thống phần mềm theo Bộ tiêu chí Tỉnh.

3. Hạ tầng số

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn tỉnh. Ưu tiên phát triển tại: Khu đô thị, điểm du lịch, các cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện,...

- Phối hợp triển khai nâng cấp nền tảng điện toán đám mây phục vụ Chuyển đổi số, bảo đảm tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai nâng cấp mạng nội bộ, bổ sung thiết bị CNTT tại UBND các phường-xã, đảm bảo việc kết nối, sử dụng các hệ thống thông tin của tỉnh thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng và đảm bảo an toàn thông tin.

- Chuyển đổi toàn bộ hệ thống thông tin, ứng dụng của thành phố sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

- Khuyến khích các doanh nghiệp triển khai nhân rộng việc xây dựng, phát triển mạng 5G trên địa bàn thành phố.

4. Dữ liệu số

- Hình thành kho dữ liệu tập trung, dùng chung tỉnh trên cơ sở vừa cung cấp dữ liệu vừa khai thác trực tiếp phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và phân tích, dự báo một cách chính xác.

- Phối hợp nâng cấp, hoàn thiện xây dựng mới các cơ sở dữ liệu chuyên ngành quan trọng hình thành các hệ thống thông tin, bao gồm: Báo cáo định kỳ phục vụ quản lý trên địa bàn thành phố; Quản lý ngành Y tế; Quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo; Quản lý ngành Tài nguyên Môi trường; Quản lý ngành Nông nghiệp; Quản lý ngành Tư pháp; Quản lý ngành Lao động - Thương binh - Xã hội; Quản lý ngành Tài chính - Kế hoạch; Quản lý ngành Nội vụ,...

5. Nền tảng số

- Phối hợp phát triển và hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP) kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ thành phố với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do Tỉnh triển khai.

- Phối hợp xây dựng nền tảng Chính quyền số; triển khai và vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành các hệ thống thông tin của Tỉnh với hình thức triển khai tập trung (IOC).

- Khuyến khích, phối hợp triển khai các hệ thống thanh toán điện tử, cho phép doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không thông qua tài khoản ngân hàng (Mobile Money) đối với người dân để phổ cập, cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi đến tất cả người dân.

6. Nhân lực số

- Phối hợp thực hiện công tác đào tạo, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; đào tạo đội ngũ chuyên trách CNTT trong cơ quan nhà nước thành các chuyên gia về Chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số. Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về Chuyển đổi số do Tỉnh tổ chức.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố chủ trì, phối hợp cùng phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND các phường-xã hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm

an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 9 năm 2023.

7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

7.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

7.4. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Phối hợp triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, việc tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

- Phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo chia sẻ thông tin về công tác đảm bảo an toàn thông tin trong Chuyển đổi số và tổ chức diễn tập thực chiến về an toàn thông tin mạng trong năm 2023.

8. Chính quyền số

- Tiếp tục phát triển, vận hành có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của Tỉnh như: Hệ thống Văn phòng điện tử, Hồ sơ công việc, thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin giải quyết TTHC, hệ thống thông tin địa lý GIS,... đảm bảo các mục tiêu đề ra trong năm 2023.

- Phối hợp hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; đưa toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên toàn trình. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Tỉnh; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Phối hợp xây dựng chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

9. Kinh tế số

- Xây dựng kế hoạch phổ biến kiến thức chung về xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi sang kinh tế số, giới thiệu và chia sẻ các bài học thành công của doanh nghiệp khi chuyển đổi qua kinh tế số nói chung.

- Phối hợp triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

- Thúc đẩy việc áp dụng nhanh chóng nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistic.

- Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới.

- Tổ chức triển khai mô hình chợ không dùng tiền mặt (chợ 4.0).

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phát triển nền tảng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hỗ trợ các sản phẩm tham gia thương mại điện tử, quản lý chuỗi giá trị, xuất khẩu.

10. Xã hội số

- Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý Chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức; đào tạo, tập huấn nhân lực về Chuyển đổi số cho các đơn vị liên quan, địa phương.

- Đào tạo kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.
- Định hướng, tìm hiểu nghề nghiệp cho học sinh, các chương trình đào tạo và dạy nghề gắn với ứng dụng CNTT, công nghệ số như: trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học dữ liệu, dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR), chuỗi khối (Blockchain), in ba chiều (3D Printing). Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp, để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước về Chuyển đổi số; ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.
- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về Chính quyền số, trong đó chú trọng tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các hội thi trong đó nội dung sử dụng các ứng dụng CNTT của Tỉnh. Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ của Chính quyền số cung cấp bằng các phương pháp trực quan, sinh động, gần gũi, dễ hiểu, dễ làm.
- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, các cơ quan truyền thông của tỉnh, thành phố); Phát huy vai trò của các nền tảng mạng xã hội (Zalo OA, facebook...) là kênh tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền qua hệ thống Công thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chuyển đổi số và các hoạt động Chuyển đổi số.

2. Phối hợp phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp Bưu điện tỉnh phối hợp với các cơ quan nhà nước đẩy mạnh dịch vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.
- Tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử Postmart.vn, Voso.vn và kết nối với các nền tảng thương mại điện tử lớn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số và tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng xây dựng Chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh.
- Các doanh nghiệp viễn thông - CNTT trên địa bàn thành phố tăng cường nghiên cứu, phát triển, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số, nền tảng công nghệ số.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của thành phố, nguồn vốn xã hội hóa,... đầu tư hạ tầng CNTT, dịch vụ, triển khai các dự án ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong đó, ưu tiên sử dụng nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn ngân sách nhà nước chỉ tập trung vào thực hiện xây dựng, triển khai kết cấu hạ tầng, Chính quyền số, làm nền tảng để xây dựng và phát triển các lĩnh vực khác.

- Tăng cường phối hợp với các công ty, doanh nghiệp đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình Chuyển đổi số của thành phố.

5. Tăng cường hợp tác

Tổ chức đoàn công tác tham quan, học tập chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Đô thị thông minh, Chuyển đổi số tại các huyện/thành phố trong và ngoài tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí chi cho ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước từ nguồn vốn ngân sách của tỉnh, thành phố (bao gồm nguồn vốn sự nghiệp và vốn đầu tư công trung hạn); nguồn đầu tư xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

- Chủ trì phối hợp cùng các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và UBND các phường-xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo UBND tỉnh về tình hình ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện đúng theo lộ trình kế hoạch đề ra, đảm bảo các nhiệm vụ, dự án không chồng chéo, trùng lặp khi triển khai thực hiện.

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước về ứng dụng và phát triển CNTT. Triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Các ứng dụng công nghệ thông

tin phục vụ triển khai Chính quyền điện tử/Chính quyền số trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước thuộc thành phố.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị lập dự trù kinh phí thực hiện Kế hoạch này gửi phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định trình thường trực UBND thành phố phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

- Phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các ngành có liên quan tham mưu UBND thành phố theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch theo đúng các quy định về quản lý nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT, đảm bảo gắn kết chặt chẽ CCHC với ứng dụng CNTT, thống nhất, hiệu quả, chất lượng trong triển khai, tham mưu UBND thành phố tổ chức, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến theo danh mục của UBND tỉnh; theo dõi, triển khai thực hiện chữ ký số của các phòng, ban ngành thành phố, UBND các phường, xã.

- Phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin thành phố duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả hạ tầng thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan nhà nước theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định, phê duyệt dự toán thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch; thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư và tham mưu cấp thẩm quyền cân đối nguồn vốn đầu tư công thực hiện các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định.

- Cân đối khả năng nguồn vốn ngân sách thành phố trong giai đoạn, đảm bảo thực hiện cơ bản mục tiêu Kế hoạch đề ra.

4. Phòng Nội vụ thành phố

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan nhà nước trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số phục vụ Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

- Chọn cử đối tượng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về Chuyển đổi số, đảm bảo an toàn an ninh thông tin; bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực CNTT, Chuyển đổi số trong hệ thống ngành giáo dục trên địa bàn thành phố, nhằm đáp ứng quá trình ứng dụng

CNTT, Chuyển đổi số và phổ cập kiến thức CNTT, kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến trong các trường học.

- Xây dựng và triển khai chương trình ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số vào công tác giảng dạy và học tập trong các trường học.

- Đẩy mạnh thực hiện việc dạy và học trực tuyến tại các cấp học trên địa bàn thành phố; triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, trường học.

6. Trung tâm Y tế thành phố

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng đề án, dự án triển khai ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong ngành y tế.

- Triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố.

7. Phòng Kinh tế thành phố

Phối hợp với đơn vị có liên quan triển khai mô hình chợ không dùng tiền mặt (chợ 4.0) và đẩy mạnh phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố.

8. Công an thành phố

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các mặt công tác, nhằm đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng trong quá trình thực hiện các nội dung đề ra trong kế hoạch và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

9. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố và Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường thời lượng phát các tin, bài tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử/ Chính quyền số trên sóng phát thanh và Cổng thông tin điện tử thành phố.

10. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố; UBND các phường, xã

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các đơn vị chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch sau khi phê duyệt.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch chung của thành phố, bảo đảm đồng bộ với Kế hoạch phát triển của ngành, địa phương.



- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và địa phương cung cấp dịch vụ công trực tuyến có biện pháp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về các tiện ích khi sử dụng; tham gia tích cực triển khai việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số tại cơ quan, thực hiện ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn.

- Tích cực đẩy mạnh ứng dụng CNTT phát triển Chính quyền số gắn với cải cách hành chính hàng năm theo kế hoạch đã được UBND thành phố phê duyệt.

11. Đề nghị Bưu điện thành phố

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, các ngành liên quan tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố; hỗ trợ hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo gia tăng số lượng hồ sơ được giải quyết trên môi trường mạng, hồ sơ chuyển phát qua dịch vụ bưu chính; chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin, tài liệu trong chuyển phát hồ sơ hành chính.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số thành phố Hà Tiên năm 2023, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo UBND thành phố (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin thành phố) xem xét, quyết định./. *lqunz*

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- TT. TU, HĐND TP (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT.UBND TP (báo cáo);
- Các phòng, ban chuyên môn thành phố;
- Các hội, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu VT.

K.T. **CHỦ TỊCH**



Mai Quốc Chưởng